

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 16-02-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Hồ;
2. Bà Nguyễn Thị Oanh Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Văn C, sinh năm 1992, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm 3, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Võ Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1970; vợ: Trần Thị Thùy D, sinh năm 1991; con: Có 04 người, người con lớn 10 tuổi và người con nhỏ 01 tuổi; tiền sự: Chưa có; tiền án: Ngày 07/7/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã H (nay là Tòa án nhân dân thành phố H), tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST). Đã thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng vào ngày 28/8/2020 và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/9/2021; Tạm giữ: Ngày 19/10/2021 đến ngày 21/10/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Trần Hữu P, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm I, phường E, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bùi Thanh L, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 3, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn C, sau khi chấp hành xong hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST, ngày 07/7/2020 của Tòa án nhân dân thị xã H (nay là Tòa án nhân dân thành phố H), tỉnh Đồng Tháp và về nơi cư trú sinh sống, bản thân bị nhiễm HIV nhưng thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, tìm mọi cách có được ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên C tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Cụ thể như sau:

Vào lúc 01 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 10 năm 2021 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an phường A, tiến hành kiểm tra chính tại nơi ở của Võ Văn C – địa chỉ: khóm 3, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phát hiện thu giữ tại khu vực gần tủ quần áo trong nhà C có 01 (một) bịch nylon, dạng nắp kẹp một đầu có viền đỏ, được hàn kín lại, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp, chưa xác định trọng lượng) và 01 (một) bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, C khai nhận 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng đã thu giữ trên là ma túy đá, mua vào khoảng 09 đến 10 giờ, ngày 18/10/2021 tại khu vực Chợ thực phẩm thành phố H của một người thanh niên (liên hệ mua qua điện thoại di động) không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, với giá tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, C mang về cất giấu gần tủ quần áo với mục đích sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Khi bắt người phạm tội quả tang, lực lượng chức năng đã thu giữ các vật chứng sau: 01 (một) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, bên trong có một bịch nylon được hàn kín, có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là là ma túy

tổng hợp, chưa xác định trọng lượng); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng gold (không có nắp lưng), đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (một) điện thoại di động hiệu Viettel, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong; 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép ma túy, gồm: 01 (một) chai mũ nhựa có nắp đậy được nối từ trong ra ngoài, lên phía trên nắp một ống hút nhựa màu xanh - trắng và một đoạn thủy tinh trong suốt, có gắn một đoạn mũ nhựa dạng ống hút màu xanh lá; 01 (một) vỏ hộp bằng giấy màu đen, bên trong có chứa: 02 (Hai) bịch nylon màu trắng, 02 (hai) ống thủy tinh màu trắng, 01 (một) ống mũ nhựa màu trắng - xanh (một đầu nhọn, một đầu hàn kín), 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tại Kết luận giám định số: 873/KL-KTHS, ngày 21/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, đã kết luận như sau: “Tinh thể rắn chứa trong 1 bịch nylon màu trắng hàn kín, được để trong 1 bịch nylon dạng nắp kẹp một đầu có viên đỏ kẹp kín, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 1901508 còn nguyên vẹn, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Công an phường A - Công an thành phố H” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Sóc, Lê Văn Trí, Bùi Thanh L, Võ Minh Sang và có in 2 dấu vân tay màu đỏ phía dưới có ghi họ tên Võ Văn C, gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,218 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)”.

Trong quá trình điều tra, Võ Văn C đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSTPHN, ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Võ Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn C mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị

cáo sống bằng nghề làm thuê, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Võ Văn C khai nhận mua số lượng ma túy trên của một người thanh niên ở khu vực Chợ thực phẩm thành phố H không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 887, ngày 19/10/2021 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý Nhi, Tạ Hoài Trung, Nguyễn Phong Danh; có in dấu vân tay màu đỏ và ghi họ tên Võ Văn C; 01 (một) bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 (một) chai mũ nhựa có nắp đậy được nối từ trong ra ngoài là một ống mũ nhựa màu xanh lá; 01 (một) ống mũ nhựa màu xanh - trắng và một ống thủy tinh trong suốt; 01 (một) vỏ hộp được làm bằng giấy màu đen; 02 (hai) bịch nylon màu trắng; 02 (hai) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) ống mũ nhựa màu trắng - xanh, một đầu nhọn, một đầu được hàn kín; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Viettel, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng gold (không có nắp lưng), đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/10/2021, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự, bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo lại tiếp tục có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là: Vào lúc 01 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại nơi ở của Võ Văn C, địa chỉ: khóm 3, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, C đang có hành vi cất giấu bất hợp pháp tại khu vực gần tủ quần áo trong nhà C 01 (một) bọc nylon, dạng nắp kẹp một đầu có viền đỏ, được hàn kín lại, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp, chưa xác định trọng lượng) và 01 (một) bộ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an phường A phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, C khai nhận 01 (một) bọc nylon bên trong có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng đã thu giữ trên là ma túy đá, mua vào khoảng 09 đến 10 giờ, ngày 18/10/2021 mang về cất giấu gần tủ quần áo với mục đích sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Căn cứ bản kết luận giám định số: 873/KL-KTHS, ngày 21/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/10/2021, lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh Võ Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,218 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ ma túy để sử dụng và mua bán trái phép trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân là đối tượng nghiện ma túy, đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đáng ra sau khi chấp hành án xong, bị cáo phải biết ăn năn hối cải, ra sức lao động, học tập để có cuộc sống lành mạnh hơn, nhưng bị cáo không làm được điều đó mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nhân cách, thể hiện bản chất xem thường pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị nhiễm HIV, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có tiền án lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc hơn mức hình phạt đã xét xử bị cáo trước đây, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[6] Đối với việc Võ Văn C khai nhận mua số lượng ma túy trên của một người thanh niên ở khu vực Chợ thực phẩm thành phố H không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với số lượng ma túy, các vật và tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm: 01 (một) túi niêm phong số 887, ngày 19/10/2021 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý Nhi, Tạ Hoài Trung, Nguyễn Phong Danh; có in dấu vân tay màu đỏ và ghi họ tên Võ Văn C; 01 (một) bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 (một) chai mủ nhựa có nắp đậy được nối từ trong ra ngoài là một ống mủ nhựa màu xanh lá; 01 (một) ống mủ nhựa màu xanh - trắng và một ống thủy tinh trong suốt; 01 (một) vỏ hộp được làm bằng giấy màu đen; 02 (hai) bịch nylon màu trắng; 02 (hai) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) ống mủ nhựa màu trắng - xanh, một đầu nhọn, một đầu được hàn kín; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Viettel, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy và nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng gold (không có nắp lưng), đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động. Xét thấy, tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống bằng nghề làm thuê và đang bị nhiễm HIV, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 19/10/2021 đến ngày 21/10/2021).

- Về vật chứng : Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 887, ngày 19/10/2021 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Ý Nhi, Tạ Hoài Trung, Nguyễn Phong Danh; có in dấu vân tay màu đỏ và ghi họ tên Võ Văn C; 01 (một) bộ dụng cụ tự chế gồm: 01 (một) chai mũ nhựa có nắp đậy được nối từ trong ra ngoài là một ống mũ nhựa màu xanh lá; 01 (một) ống mũ nhựa màu xanh - trắng và một ống thủy tinh trong suốt; 01 (một) vỏ hộp được làm bằng giấy màu đen; 02 (hai) bịch nylon màu trắng; 02 (hai) ống thủy tinh màu trắng; 01 (một) ống mũ nhựa màu trắng - xanh, một đầu nhọn, một đầu được hàn kín; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Viettel, màu đỏ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Trả lại cho bị cáo Võ Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng gold (không có nắp lưng), đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/12/2021).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/02/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. H;
- Nhà tạm giữ Công an TP. H;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thống